TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2025/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 28 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 223/2025/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 4 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Thạch Thị N, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp B, xã X, huyện H, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Thạch Sinh R, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp B, xã X, huyện H, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thạch Thị N và anh Thạch Sinh R.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị N và anh Thạch Sinh R thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Thạch P, sinh ngày 05/9/2015. Chị Thạch Thị N và anh Thạch Sinh R thống nhất thỏa thuận giao con cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp theo nguyện vọng của cháu P) ; Về cấp dưỡng nuôi con, chị N tự nguyện không yêu cầu nên không xem xét.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền lui tới thăm nom, chăm sóc con

chung, không ai có quyền ngăn cấm hay cản trở.

Vì lợi ích con chung, trong quá trình chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Thạch Thị N và anh Thạch Sinh R được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung:* Không có tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) Chị Thạch Thị N và anh Thạch Sinh R mỗi người nộp 75.000 đồng, nhưng chị N tự nguyện nộp thay cho anh R. Cấn trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị N nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014694 ngày 18/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H thì chị N đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại tiền án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã (thị trấn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh